

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 25 tháng 12 năm 2018

DANH SÁCH HỌC SINH ĐẠT GIẢI
HỘI THI KHÉO TAY KỸ THUẬT LẦN VI - Cấp quận Năm học 2018-2019

STT	Môn thi	SBD	Họ và lót Tên		Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Trường	Xếp Giải	Ghi chú
					ng	th	na						
1	Cắm hoa	CH003	Lý Bội	Hân	24	06	2007	TP.HCM	Nữ	6/3	Chu Văn An	1	Dự thi Thành phố
2	Cắm hoa	CH007	Ngô Thanh	Vân	22	02	2007	Cần Thơ	Nữ	6/9	Chu Văn An	2	Dự thi Thành phố
3	Cắm hoa	CH005	Văn Triệu Huỳnh	Như	28	05	2006	Tp.HCM	Nữ	7A	THCS Việt Mỹ	3	Dự thi Thành phố
4	Chiết ghép cành	CG006	Kiểm Vũ Mai	Thy	03	09	2006	TP.HCM	Nữ	7/1	THCS Lê Quý Đôn	1	Dự thi Thành phố
5	Chiết ghép cành	CG001	Võ Lưu Khánh	Linh	09	03	2005	TP.HCM	Nữ	8/2	THCS Lê Anh Xuân	2	Dự thi Thành phố
6	Chiết ghép cành	CG005	Nguyễn Minh	Thư	29	11	2006	TP.HCM	Nữ	7/1	THCS Lê Quý Đôn	2	Dự thi Thành phố
7	Chiết ghép cành	CG003	Trần Trúc	Nghi	09	10	2006	TP.HCM	Nữ	7/1	THCS Lê Quý Đôn	3	
8	Chiết ghép cành	CG004	Đoàn Gia Bảo	Ngọc	08	04	2005	TP.HCM	Nữ	8/2	THCS Lê Anh Xuân	3	
9	Crocodile ICT	IC001	Nguyễn Ngọc Phương	Châu	08	09	2005	TP.HCM	Nữ	8/2	THCS Lê Anh Xuân	1	Dự thi Thành phố
10	Crocodile ICT	IC008	Cao Xuân	Nghi	28	03	2005	TP.HCM	Nữ	8/7	THCS Lê Anh Xuân	2	Dự thi Thành phố
11	Crocodile ICT	IC007	Trịnh Dân	Khang	25	10	2005	TP.HCM	Nam	8/3	THCS Lê Anh Xuân	3	
12	Crocodile ICT	IC009	Bành Nguyễn Xuân	Nhi	11	12	2005	TP.HCM	Nữ	8/4	THCS Lê Anh Xuân	3	
13	Crocodile ICT	IC013	Đỗ Ngọc Phương	Trinh	22	08	2005	TP.HCM	Nữ	8/4	THCS Lê Anh Xuân	3	
14	Crocodile Physics	PH006	Lưu Tôn	Thịnh	15	08	2005	TP.HCM	Nam	8/2	THCS Lê Anh Xuân	1	Dự thi Thành phố
15	Crocodile Physics	PH005	Vương Ngũ Tín	Thành	05	12	2005	TP.HCM	Nam	8/2	THCS Lê Anh Xuân	2	Dự thi Thành phố
16	Crocodile Physics	PH001	Lưu Chấn	Hào	02	01	2005	HCM	Nam	8/1	Nguyễn Minh Hoàng	3	
17	Crocodile Physics	PH003	Đặng Minh	Khôi	10	02	2005	TP.HCM	Nam	8/2	THCS Lê Anh Xuân	3	

STT	Môn thi	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Trường	Xếp Giải	Ghi chú
					ng	th	na						
18	Kết hạt	KH008	Trần Đỗ Ngọc Thúy	Quyên	07	01	2004	TP.HCM	Nữ	9/1	THCS Hậu Giang	1	Dự thi Thành phố
19	Kết hạt	KH004	Nguyễn Tâm	Nhi	09	07	2005	HCM	Nữ	8/1	Nguyễn Minh Hoàng	2	Dự thi Thành phố
20	Kết hạt	KH006	Tô Thị Kim	Phụng	22	04	2005	TP.HCM	Nữ	8/8	THCS Lê Anh Xuân	2	Dự thi Thành phố
21	Kết hạt	KH001	Trịnh Mỹ	Duyên	18	12	2004	TP.HCM	Nữ	9/9	THCS Hậu Giang	3	
22	Kết hạt	KH002	Hoàng Tuyết	Hà	04	11	2003	TP.HCM	Nữ	9/8	THCS Hậu Giang	3	
23	Kết hạt	KH003	Nellie	Lam	16	01	2002	Tp.HCM	Nữ	9B	THCS Việt Mỹ	3	
24	Kết hạt	KH005	Trương Thị Kim	Oanh	26	06	2005	TPHCM	Nữ	8/6	THCS Nguyễn Văn Phú	3	
25	Kết hạt	KH007	Diệp Phôi	Phượng	05	03	2005	TPHCM	Nữ	8/2	THCS Nguyễn Văn Phú	3	
26	Kết hạt	KH009	Cao Bảo	Trân	28	02	2004	TP.HCM	Nữ	9/6	THCS Lê Anh Xuân	3	
27	Kết hạt	KH010	Đỗ Khánh	Vân	05	06	2005	HCM	Nữ	8/1	Nguyễn Minh Hoàng	3	
28	Kết hạt	KH011	Nguyễn Đăng Tường	Vân	27	11	2005	TPHCM	Nữ	8/4	THCS Nguyễn Văn Phú	3	
29	Làm hoa, búp bê	LH002	Lưu Trác	Huệ	14	02	2005	TP.HCM	Nữ	8/7	THCS Lê Anh Xuân	1	Dự thi Thành phố
30	Làm hoa, búp bê	LH005	Gíp Phôi	Như	21	10	2005	TP.HCM	Nữ	8/6	THCS Lê Anh Xuân	2	Dự thi Thành phố
31	Làm hoa, búp bê	LH009	Lê Thị Mỹ	Trân	08	02	2004	TP.HCM	Nữ	9/1	THCS Hậu Giang	2	Dự thi Thành phố
32	Làm hoa, búp bê	LH001	Thái Phụng	Hoàng	11	04	2005	TP.HCM	Nữ	8/6	THCS Lê Anh Xuân	3	
33	Làm hoa, búp bê	LH003	Nguyễn Thùy	Linh	09	09	2004	TP.HCM	Nữ	9/1	THCS Hậu Giang	3	
34	Làm hoa, búp bê	LH004	Đỗ Ngọc	Nhi	25	11	2005	TP.HCM	Nữ	8/4	THCS Lê Quý Đôn	3	
35	Làm hoa, búp bê	LH006	Lê Ngọc Quỳnh	Như	14	04	2005	TP.HCM	Nữ	8/10	THCS Lê Quý Đôn	3	
36	Làm hoa, búp bê	LH007	Đặng Nguyễn Kim	Quyên	15	11	2005	TP.HCM	Nữ	8/4	THCS Lê Quý Đôn	3	
37	Làm hoa, búp bê	LH008	Trần Thị Ngọc	Trâm	16	05	2004	TP.HCM	Nữ	9/1	THCS Hậu Giang	3	
38	Nấu ăn	NA001	Thạch Dư Khánh	Linh	03	11	2005	TpHCM	Nữ	8/4	THCS Lê Anh Xuân	1	Dự thi Thành phố
39	Nấu ăn	NA002	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	27	03	2005	TpHCM	Nữ	8/4	THCS Lê Anh Xuân	2	Dự thi Thành phố

STT	Môn thi	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Trường	Xếp Giải	Ghi chú
					ng	th	na						
40	Thiết kế hộp, gói quà	HQ013	Võ Trần Uyển	My	18	05	2004	TP.HCM	Nam	9/7	THCS Hậu Giang	1	Dự thi Thành phố
41	Thiết kế hộp, gói quà	HQ007	Trần Lê	Mai	07	07	2005	HCM	Nữ	8/1	Nguyễn Minh Hoàng	2	Dự thi Thành phố
42	Thiết kế hộp, gói quà	HQ017	Huỳnh Nguyệt	Yến	27	08	2004	TP.HCM	Nữ	9/2	THCS Hậu Giang	2	Dự thi Thành phố
43	Thiết kế hộp, gói quà	HQ008	Nguyễn Phước Phương	Ngân	21	06	2005	TP.HCM	Nữ	8/5	THCS Lê Quý Đôn	3	
44	Thiết kế hộp, gói quà	HQ009	La Mỹ	Nhi	12	03	2004	Tp.HCM	Nữ	9B	THCS Việt Mỹ	3	
45	Thiết kế hộp, gói quà	HQ010	Nguyễn Ngân	Phụng	01	03	2004	Tp.HCM	Nữ	9A	THCS Việt Mỹ	3	
46	Thiết kế hộp, gói quà	HQ015	Nguyễn Ngọc Trinh	Trinh	20	01	2005	TP.HCM	Nữ	8/7	THCS Lê Quý Đôn	3	
47	Thiết kế hộp, gói quà	HQ016	Hồng Như	Ý	11	03	2005	TPHCM	Nữ	8/1	THCS Nguyễn Văn Phú	3	
48	Thiết kế mô hình thủy canh	TC001	Bùi Quang	Khôi	06	12	2006	TP.HCM	Nam	7/1	THCS Lê Quý Đôn	3	Dự thi Thành phố
49	Thiết kế mô hình thủy canh	TC002	Nguyễn Trường	Phát	21	09	2006	TP.HCM	Nam	7/1	THCS Lê Quý Đôn	3	Dự thi Thành phố
50	Thiết kế mô hình thủy canh	TC003	Nguyễn Minh	Quân	14	03	2006	TP.HCM	Nam	7/1	THCS Lê Quý Đôn	3	Dự thi Thành phố
51	Thiết kế, trang trí thiệp	TH004	Dương Ngọc Mỹ	Duyên	16	04	2005	TP.HCM	Nữ	8/3	THCS Lê Quý Đôn	2	Dự thi Thành phố
52	Thiết kế, trang trí thiệp	TH009	Lý Hồng	Nghi	31	01	2005	TP.HCM	Nữ	8/10	THCS Hậu Giang	2	Dự thi Thành phố
53	Thiết kế, trang trí thiệp	TH016	Quách Ngọc Minh	Vạn	04	08	2005	TP.HCM	Nữ	8/9	THCS Hậu Giang	2	Dự thi Thành phố
54	Thiết kế, trang trí thiệp	TH001	Nguyễn Chánh Tường	Anh	16	08	2005	TP.HCM	Nữ	8/3	THCS Lê Quý Đôn	3	
55	Thiết kế, trang trí thiệp	TH002	Nguyễn Hoàng	Dung	03	07	2004	TP.HCM	Nữ	9/2	THCS Lữ Gia	3	
56	Thiết kế, trang trí thiệp	TH003	Võ Mạnh	Duy	30	07	2006	TPHCM	Nam	7/2	THCS Nguyễn Văn Phú	3	
57	Thiết kế, trang trí thiệp	TH005	Nguyễn Yên	Đan	22	10	2004	Tp.HCM	Nữ	9A	THCS Việt Mỹ	3	
58	Thiết kế, trang trí thiệp	TH006	Phạm Hoàng Quỳnh	Hương	07	10	2006	TPHCM	Nữ	7/10	THCS Phú Thọ	3	
59	Thiết kế, trang trí thiệp	TH007	Nguyễn Ngọc Bảo	Khuê	03	01	2006	TPHCM	Nữ	7/9	THCS Phú Thọ	3	
60	Thiết kế, trang trí thiệp	TH008	Đào An	Na	30	04	2004	Tp.HCM	Nữ	9A	THCS Việt Mỹ	3	

STT	Môn thi	SBD	Họ và lót	Tên	Ngày sinh			Nơi sinh	Giới tính	Lớp	Trường	Xếp Giải	Ghi chú
					ng	th	na						
61	Thiết kế, trang trí thiệp	TH010	Nguyễn Phương	Nhi	23	05	2006	TPHCM	Nữ	7/10	THCS Phú Thọ	3	
62	Thiết kế, trang trí thiệp	TH011	Huỳnh Yên	Phi	19	03	2005	TP.HCM	Nữ	8/9	THCS Lê Quý Đôn	3	
63	Thiết kế, trang trí thiệp	TH012	Lê Hà	Phương	17	09	2004	TP.HCM	Nữ	9/3	THCS Lữ Gia	3	
64	Thiết kế, trang trí thiệp	TH013	Lê Trần Như	Quỳnh	28	01	2006	TPHCM	Nữ	7/2	THCS Nguyễn Văn Phú	3	
65	Thiết kế, trang trí thiệp	TH014	Phạm Đặng Kiều	Tiên	04	10	2005	TP.HCM	Nữ	8/9	THCS Hậu Giang	3	
66	Thiết kế, trang trí thiệp	TH015	Lê Anh	Thur	30	07	2004	Tp.HCM	Nữ	9B	THCS Việt Mỹ	3	
67	Thiết kế, trang trí thiệp	TH017	Huỳnh Ngọc Tường	Vi	14	04	2006	TPHCM	Nữ	7/2	THCS Nguyễn Văn Phú	3	
68	Vẽ Kỹ thuật	VK007	Nguyễn Thế	Hưng	15	01	2004		Nam	8/1	THCS Lữ Gia	1	Dự thi Thành phố
69	Vẽ Kỹ thuật	VK001	Nguyễn Võ Phước	Hồng	28	08	2005	TP.HCM	Nữ	8/5	Chu Văn An	2	Dự thi Thành phố
70	Vẽ Kỹ thuật	VK010	Lý Mỹ	Linh	02	06	2005		Nữ	8/6	THCS Lữ Gia	2	Dự thi Thành phố
71	Vẽ Kỹ thuật	VK004	Phạm Phú	Hào	13	06	2005	TP.HCM	Nam	8/2	THCS Lê Quý Đôn	3	
72	Vẽ Kỹ thuật	VK012	Nguyễn Ngô Bảo	Nghi	26	01	2005	TP.HCM	Nữ	8/6	Chu Văn An	3	
73	Vẽ Kỹ thuật	VK013	Nguyễn Hoàng	Phước	21	10	2005	TP.HCM	Nam	8/2	THCS Lê Quý Đôn	3	

Tổng cộng có 73 học sinh được công nhận đạt giải cấp quận.

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

(Đã ký)

Võ Minh Tuấn Kiệt